

Giá trị của ngôi nhà rông truyền thống trong đời sống của cộng đồng dân tộc Brâu ở tỉnh Kon Tum

Nguyễn Thị Tám *

Nhận ngày 12 tháng 01 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 3 năm 2025.

Tóm tắt: Nhà rông truyền thống của người Brâu ở tỉnh Kon Tum là một công trình kiến trúc độc đáo và là nơi diễn ra các hoạt động văn hóa tín ngưỡng, văn hóa xã hội của đồng bào, do vậy nó đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với đời sống của tộc người này. Tuy nhiên, những giá trị về di sản văn hóa nhà rông của người Brâu cho đến nay vẫn chưa có công trình nghiên cứu nào công bố. Ngôi nhà rông cổ truyền mang bản sắc văn hóa tộc người Brâu đã biến mất sau trận cháy làng Đăk Mế vào năm 1991, từ đó đến nay dù đã được chính quyền hỗ trợ xây mới nhưng ngôi nhà rông hiện tại vẫn không thể hiện được giá trị văn hóa như nhà rông truyền thống. Trong bài viết này¹, tác giả làm rõ những giá trị của ngôi nhà rông truyền thống trong đời sống của người Brâu, đồng thời phản ánh nhu cầu, nguyện vọng của người dân về việc phục dựng lại ngôi nhà rông truyền thống mang đúng giá trị văn hóa tộc người.

Từ khóa: Giá trị, nhà rông truyền thống, dân tộc Brâu, tỉnh Kon Tum.

Phân loại ngành: Nhân học

Abstract: The traditional Rông house of Brâu people in Kon Tum province is a unique architectural and cultural site where religious and cultural activities take place, thus playing a vital role in the cultural life of this ethnic group. However, the cultural heritage values of the traditional Rông house of the Brâu people have not been published yet. The traditional Rông house with the cultural identity of the Brâu people disappeared after the fire in Đăk Mế village in 1991. Since then, although the government has supported the reconstruction, the current Rong house still cannot demonstrate the cultural value of the traditional Rông house. In this article, the author clarifies the values of the traditional communal house in the life of the Brâu people, and at the same time reflects the needs and aspirations of the people about the restoration of the traditional Rong house with the true cultural values of the ethnic group.

Keywords: Values, The traditional Rông house, Brâu ethnic group, Kon Tum.

Subject classification: Anthropology

1. Mở đầu

Giá trị văn hóa là hạt nhân cốt lõi, là điểm tựa để văn hóa vừa là mục tiêu vừa là động lực và nguồn lực cho phát triển bền vững của mỗi cộng đồng, mỗi địa phương. Hiện nay, Nhà nước Việt Nam đã ban hành nhiều quy định nhằm bảo tồn, phát huy, tôn vinh các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các vùng, miền và các tộc người.

Brâu là tộc người thuộc nhóm ngôn ngữ Môn - Khơ-me, là một trong 5 dân tộc có dân số dưới 1.000 người ở Việt Nam. Hiện tại, tộc người này cư trú tập trung tại làng Đăk Mế, xã

* Viện Dân tộc học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: hongtam.ls89@gmail.com

¹ Bài viết là một phần kết quả của dự án (2024-2026): “Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của hai dân tộc thiểu số rất ít người Brâu và Rơ-măm gắn với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum” do TS. Nguyễn Thị Tám là Chủ nhiệm, Viện Dân tộc học chủ trì. Dự án này được tài trợ bởi Quỹ Đổi mới sáng tạo Vingroup (VINIF) trong Dự án mã số VINIF09.2024.DA02.

Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Theo các tài liệu đã công bố, cộng đồng người Brâu ở Đăk Mế có nguồn gốc từ Nam Lào và Đông Bắc Campuchia, một bộ phận nhỏ của tộc người này di cư sang Việt Nam và sinh sống ở khu vực ngã ba biên giới của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia (Nguyễn Thị Tám, 2024; Trần Thị Hồng Yên, 2024).

Pờ Y là xã biên giới nằm ở phía tây huyện Ngọc Hồi, cách trung tâm huyện 10km. Phía Đông và phía Bắc giáp xã Đăk Xú, phía Nam giáp xã Sa Loong, phía Tây giáp Lào và Campuchia; đoạn biên giới dài 20,122km, tiếp giáp hai nước: Lào và Campuchia, trong đó tuyến biên giới Việt Nam - Lào dài 8,022km, tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia dài 12,1km. Xã có vị trí quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh với 2 cửa khẩu, bao gồm Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và cửa khẩu phụ Đăk Kôi (Ủy ban nhân dân xã Pờ Y, 2023: 3). Xã Pờ Y có 8 thôn/làng là: Ngọc Hải, Bắc Phong, Kon Khôn, Đăk Mế, Măng Tôn, Tà Ka, Đăk Răng và Iệt, với 2.543 hộ/8.610 nhân khẩu (tính đến hết tháng 8/2023) và 17 dân tộc sinh sống, trong đó dân tộc thiểu số có 1.360 hộ với 3.986 nhân khẩu, chiếm 46,3% dân số của xã. Riêng dân tộc Brâu có 173 hộ/558 nhân khẩu, chiếm 6,4% dân số toàn xã (Ủy ban nhân dân xã Pờ Y, 2023: 4).

Tổng quan tài liệu về người Brâu cho thấy, trong lịch sử, người Brâu ở làng Đăk Mế đã từng có ngôi nhà rông với kiến trúc độc đáo mang nhiều ý nghĩa văn hóa, lịch sử, đã từng là niềm tự hào về sự sáng tạo của những bậc nghệ nhân Brâu. Tuy nhiên, ngôi nhà rông ấy đã biến mất sau trận cháy làng Đăk Mế vào năm 1991, từ đó đến nay dù đã được chính quyền hỗ trợ xây mới nhưng chủ thể văn hóa cho rằng, ngôi nhà rông hiện tại không phải là kiểu dáng nhà rông trong lịch sử mà người Brâu ở Đăk Mế đã có, do vậy nó chưa thể hiện được giá trị văn hóa như nhà rông truyền thống trước đó. Bằng phương pháp phỏng vấn hồi cố và đồng hành cùng người dân tái hiện mô hình nhà rông truyền thống nhỏ, những đặc điểm về ngôi nhà rông truyền thống của tộc người Brâu đã được đề cập qua các nghiên cứu của tác giả Nguyễn Khắc Tụng (1991, 1996), Lê Thị Hương - Nguyễn Thị Tám (2024),... song, những giá trị đặc trưng của nhà rông truyền thống đối với đời sống của người Brâu vẫn chưa được nói đến.

Để có tư liệu hình thành nên bài viết này, tác giả dựa trên một số tài liệu đã công bố và tư liệu thu thập được từ phương pháp nghiên cứu điền dã dân tộc học, trong đó thực hiện 11 cuộc phỏng vấn sâu, tiến hành 3 cuộc thảo luận nhóm (nhóm các nghệ nhân nam cao tuổi đã từng tham gia dựng nhà rông truyền thống, nhóm nam nữ trung tuổi, nhóm nam nữ thanh niên) tại thôn Đăk Mế, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum vào năm 2024, đầu năm 2025. Trong thời gian nghiên cứu tại thực địa năm 2024, chúng tôi cũng tiến hành điều tra bằng bảng hỏi với số mẫu là 137 trong tổng số 173 hộ Brâu ở địa bàn làng Đăk Mế để thu thập thông tin một cách tập trung, phục vụ hiệu quả cho việc xác định nhu cầu, nguyện vọng của người dân về bảo tồn, phát huy những giá trị của ngôi nhà rông truyền thống.

2. Vài nét về ngôi nhà rông truyền thống của người Brâu

Nhà rông hay còn gọi là *hnam rông* của người Brâu ở Kon Tum là một công trình kiến trúc độc đáo. Trong lịch sử của người Brâu đã từng tồn tại 3 mô hình nhà rông: thứ nhất là *rông truu*, có kiểu dáng mái hình lưỡi rìu. Được biết, trước khi chuyển cư về Việt Nam, mô hình nhà rông này đã từng có ở làng của người Brâu tại Campuchia và Lào. Thứ hai là *rông buua pruu*. Đây là kiểu nhà rông khá đơn giản, có kết cấu mái giống mái nhà sàn. Ở hai đầu mái nhà được trang trí 2 cặp sừng trâu. Kiểu nhà rông này tồn tại đến trước sự kiện cháy làng Đăk Mế năm 1982. Thứ ba là *rông puếch*, có kiến trúc 2 tầng 8 mái, cột nhọn từ đỉnh hướng lên trên, khác biệt hẳn với kiến trúc nhà rông của các tộc người ở Tây Nguyên. Theo các bậc cao niên, đây là kiểu kiến trúc độc đáo nhất, đẹp nhất và là niềm tự hào của cộng đồng Brâu, bởi nó liên quan đến nguồn gốc người Brâu đầu tiên được sinh ra từ quả bầu theo

truyền thuyết *Un cha Đắc lép* và quả bầu sinh ra lúa - lương thực nuôi sống con người. Hình dáng quả bầu được chạm khắc trên chiếc cột nhọn tại đỉnh nhà rông, có dáng hướng thẳng lên trời (*răng puếch*). *Răng puếch* còn thể hiện thế giới tâm linh của người Brâu với *Yang*. Cột *puếch* được người Brâu lý giải là cột lên trời - nơi thông linh với vũ trụ. Các truyện kể được sưu tầm ở làng Đắc Mế về sự huyền nhiệm của bầu, sản sinh ra con người, ra lúa, mang lại no đủ thịnh vượng, cho thấy quả bầu có một ý nghĩa lớn lao với người Brâu. Bầu sinh ra người, bầu lại nuôi dưỡng con người và kết nối thần linh với con người. Chính vì vậy, không chỉ ở nhà rông, biểu tượng hình quả bầu còn xuất hiện ở cây nêu trong các nghi lễ gia đình, cộng đồng và được dùng làm vật đựng đựng nước trong các lễ cúng *Yang Đắc* (thần nước) của người Brâu (Lê Thị Hương, Nguyễn Thị Tám, 2024).

Kiểu dáng hai tầng mái lớn - nhỏ được tách biệt bởi 4 vách lô ô ở giữa, giống như hai ngôi nhà sàn chồng lên nhau, hình ảnh này được các bậc cao niên lý giải rằng tất cả người Brâu trong làng đều là anh em, cùng chung nguồn gốc nên phải nâng đỡ nhau và luôn được *Yang* che chở, bảo vệ. Kiểu dáng nhà rông này tồn tại đến trước sự kiện cháy làng Đắc Mế năm 1991. Những người có uy tín tại làng Đắc Mế khẳng định *rông puếch* là kiểu dáng nhà rông to đẹp nhất, tự hào nhất mà những nghệ nhân dân gian Brâu sáng tạo ra. Người Brâu tại làng 52, huyện Xaysetha, tỉnh Attapue của Lào cũng chia sẻ, cách đây 5 năm, *rông puếch* vẫn hiện diện trong làng của họ. Hiện nay, ngôi nhà rông đó đã bị hỏng, khi chúng tôi sang nghiên cứu chỉ còn lại bộ khung gỗ. Được biết, do chính sách sáp nhập thôn nên hiện tại họ đang sử dụng chung nhà cộng đồng với dân tộc Giê-Triêng và dân tộc Lào.

Ngoài sự độc đáo ở biểu tượng hình quả bầu, đoạn ranh giới phân tách giữa hai mái của *rông puếch* còn được trang trí hoa văn hình sóng nước, tương đồng với hoa văn ở các sản phẩm đan lát của người Brâu xưa. Bên trong nhà rông được bố trí ba gian dọc theo chiều dài đòn nóc hay còn gọi là hai tầng sàn. Hai sàn ở hai bên được làm cao hơn sàn giữa, là nơi đặt chiêng Tha khi làm lễ, nơi để thầy cúng và người dân trong làng ngồi hành lễ và cũng là nơi ngồi liên hoan, uống rượu cần. Với sàn ở giữa, đồng bào bố trí bếp. Dọc theo sàn giữa là chỗ đặt các ghè rượu, củi do dân làng mang đến. Sàn giữa thường được làm khá rộng, đủ không gian cho bếp và các vật dụng khác.

Sự khác biệt của *rông puếch* còn được thể hiện ở các bức vách. Vách nhà rông của người Brâu có kiểu dáng nhô ra ở phía trên và lui vào ở phía dưới theo lối “thượng thách - hạ thu”; một số bậc cao niên cho rằng kiểu dáng vách này tương tự hình mặt con trâu - hình ảnh này cũng được tìm thấy ở bộ khung gốc của cây nêu trong nghi lễ đâm trâu truyền thống. Kỹ thuật đan vách lô ô của người Brâu khá đặc biệt, họ chỉ đan khoảng 2/3 thưng vách tính từ vị trí chạm sàn và để hở ở phía trên, do đó xung quanh vách không cần có cửa sổ. Khoảng để hở này nhằm mục đích đón ánh sáng, gió mát cho không gian bên trong nhà rông, đồng thời nhờ kiểu dáng vách như vậy nên khi sinh hoạt trong ngôi nhà cộng đồng, mỗi người dân đều có thể theo dõi ngôi nhà ở của mình từ xa, quan sát các mối nguy hại từ thú dữ hay những kẻ cướp bóc².

Người dân Brâu thường đánh giá sự hùng mạnh và trù phú của ngôi làng thông qua hình ảnh nhà rông bởi nó chứng tỏ được uy lực của làng, là sản phẩm của từng cộng đồng làng, không phải là sản phẩm của một nhóm thợ chuyên nghiệp. Làng nào có người khéo léo, có những chàng trai khỏe mạnh mới đủ sức lấy được những cây gỗ đẹp, tốt, chạm khắc được hoa văn trang trí đẹp mắt, tinh tế, tô điểm cho ngôi nhà rông. Đồng thời, nhà rông là sản phẩm của tập thể cư dân trong làng vì thế nhà rông càng đẹp, càng lớn thì càng thể hiện được tinh thần

² Theo lời kể của các bậc cao niên, trước kia làng Brâu thường bị những tên cướp của làng Xơ Đăng lân cận rình rập cướp phụ nữ, chiêng Tha, ghè củi.

đoàn kết của dân làng đó. Người Brâu rất ưa làm đẹp, điều đó thể hiện ở những trang trí hoa văn trên nhà cửa, cây nêu và các vật dụng sinh hoạt. Với khiếu thẩm mỹ dồi dào ấy, những người thợ dân gian Brâu xưa đã dồn nhiều tâm sức vào việc xây cất nhà rông, dù hiện nay nhà rông truyền thống chỉ còn được miêu tả qua hội cổ và chế tác lại dưới dạng mô hình nhỏ lưu niệm nhưng cũng đủ thấy niềm tự hào của họ về công trình cộng đồng giàu giá trị văn hóa này.

3. Về ngôi nhà rông hiện nay tại làng Đăk Mế

Ngôi nhà rông cổ truyền mang bản sắc văn hóa tộc người Brâu đã biến mất sau trận cháy làng Đăk Mế vào năm 1991. Sau đó chính quyền địa phương hỗ trợ khởi công xây mới nhà rông cho người Brâu tại làng Đăk Mế vào năm 2000 theo Chỉ thị số 21/1999/CT-UB ngày 25/11/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc duy trì và khôi phục nhà rông truyền thống của vùng đồng bào các DTTS trên địa bàn tỉnh Kon Tum, song kiểu dáng, hình thức sử dụng của nhà rông mới không giống với ngôi nhà rông cổ truyền của người Brâu đã bị cháy trước đó. Nhà rông mới đã được chính quyền tu sửa, nâng cấp hai lần vào năm 2010 và 2018 với mô hình khu sinh hoạt văn hóa cộng đồng gồm 1 nhà rông ở giữa, 2 nhà sàn truyền thống ở hai bên.

Hiện tại, ý nghĩa của nhà rông truyền thống với chức năng tín ngưỡng bị mất đi, nhường chỗ cho ý nghĩa của một nhà sinh hoạt văn hóa đơn thuần.

Nhà rông hiện nay vẫn chưa thể đáp ứng được nhu cầu của người dân về một ngôi nhà cộng đồng, đã khác nhà rông truyền thống rất nhiều, cả về kiểu dáng, chức năng và tính thiêng. Nhà rông hiện nay không phải do dân làng tạo nên, vì thế nhiều tính năng không phù hợp với sự lựa chọn của họ, không in dấu ký ức, lịch sử, văn hóa của tộc người nên tính thiêng không còn. Người dân thấy đó chỉ đơn giản là một ngôi nhà văn hóa như những thôn/làng khác. Với nhà rông cổ truyền, già làng và những người có uy tín cùng thanh niên trai tráng trong làng là những người thường xuyên có mặt để chăm chút nhà rông. Vì nhà rông cổ truyền là một không gian thiêng, gắn bó với cuộc sống lao động sản xuất và nghi lễ của mỗi người dân làng, nên họ thường xuyên qua lại nhà rông. Với nhà rông hiện tại, sự gắn kết đó rất mờ nhạt nên việc họ không lui tới thường xuyên là điều dễ hiểu. Nhà rông chỉ thực sự có ý nghĩa với cộng đồng, mang tính thiêng khi nó được chính những người dân làng dựng lên bằng niềm tin thiêng liêng của họ, gắn bó với nó trong suốt các sinh hoạt đời thường cũng như sinh hoạt nghi lễ. Nhà rông là yếu tố văn hóa được xác định cần bảo tồn nhưng nếu không bảo tồn cái hồn của nhà rông vốn được tạo dựng bằng tính thiêng của các nghi lễ, bằng các sinh hoạt văn hóa tộc người..., thì việc dựng lại nhà rông chưa thực sự có ý nghĩa với cộng đồng.

Nhà rông hiện nay được chính quyền xây mới có thể bề thế hơn, sử dụng những chất liệu đắt tiền hơn, được Nhà nước cũng như các tổ chức quan tâm đến hơn, song ngôi nhà đó ít gắn bó chặt chẽ với đời sống hằng ngày, đời sống sản xuất và đời sống tâm linh của cộng đồng bởi nó không phải là sản phẩm văn hóa do chính người Brâu làm ra. Qua những đợt khảo sát tại làng Đăk Mế, “nỗi niềm và sự đau đầu” của các bậc cao niên về một *rông puếch* trong quá khứ đã đẩy lên trong chúng tôi những trăn trở làm sao để góp tiếng nói của người làm khoa học trong việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa của ngôi nhà rông trong truyền thống của người Brâu, từ đó giúp lưu giữ và truyền tải những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của cộng đồng.

4. Giá trị của ngôi nhà rông truyền thống trong đời sống cộng đồng dân tộc Brâu

Ngôi nhà rông truyền thống là một biểu tượng văn hóa độc đáo và có giá trị to lớn trong đời sống của người Brâu. Nhà rông như một công trình văn hóa mang tính tổng hợp, phản ánh những sắc thái văn hóa - kiến trúc riêng, độc đáo của tộc người, một tiện nghi thích hợp

với đặc điểm môi trường thiên nhiên, một biểu hiện của tổ chức cộng đồng và các mối quan hệ xã hội tộc người. Những giá trị chính của ngôi nhà rông truyền thống trong đời sống của cộng đồng Brâu thể hiện như sau:

4.1. Biểu tượng văn hóa và tâm linh

Khi nói đến nhà rông, người Brâu coi đó như một biểu tượng văn hóa tộc người bởi những khác biệt về kiểu dáng, kiến trúc do chính họ sáng tạo ra và được thiêng hóa bằng những nghi lễ, kiêng kỵ. Nhà rông còn là biểu tượng kết nối giữa con người và thế giới tâm linh, là nơi cư ngụ của các vị thần trong quan niệm của người dân. Chức năng thực hành các nghi lễ tôn giáo, tín ngưỡng vốn là chức năng nổi bật của nhà rông Brâu trong truyền thống. Từ một số nghi lễ nông nghiệp lớn như: lễ tria lúa, lễ mừng cơm mới, lễ cầu mưa đến lễ lập làng, lễ mừng nhà rông mới..., đều được tổ chức tại nhà rông. Người Brâu cho rằng, cột thiêng mang hình dáng quả bầu trên đỉnh nhà rông chính là nơi *Yang* (Trời) thường xuyên lui tới, vì vậy nhà rông không chỉ là không gian sinh hoạt mà còn là không gian linh thiêng của làng.

Rông puéch đã trở thành một biểu tượng văn hóa quen thuộc của người Brâu, đặc biệt là thế hệ người trung - cao tuổi, dù hiện tại người dân không còn thấy *rông puéch* hiện hữu trong đời sống hàng ngày do sau trận cháy làng năm 1991, do chưa có điều kiện khôi phục lại nguyên bản. Tuy nhiên khi được hỏi về ngôi nhà rông đó, họ vẫn kể lại chi tiết kiểu dáng, ý nghĩa văn hóa của từng bộ phận cấu thành nhà rông, thậm chí khi chúng tôi đề xuất một mô hình *rông puéch* nhỏ để làm lưu niệm, những nghệ nhân dân gian rất sẵn sàng tái hiện mô hình nhà rông bằng lồ ô, gỗ và mái lá, dây mây,... Với họ, *rông puéch* là kiểu dáng nhà rông đẹp nhất trong số những ngôi nhà cộng đồng do họ sáng tạo ra trong lịch sử.

Nhà rông vừa là không gian sinh hoạt cộng đồng, tâm linh, vừa là biểu tượng sức mạnh và sự che chở của thần linh. Người Brâu quan niệm rằng nhà rông là nơi cư ngụ của thần linh (*Yang*), bảo vệ dân làng khỏi thiên tai, dịch bệnh và các thế lực xấu. Mái nhà cao vút thể hiện khát vọng vươn tới trời cao, nơi các vị thần ngự trị, đồng thời thể hiện sự giao thoa giữa con người và thế giới tâm linh. Vì vậy khi nhắc đến *rông puéch*, người dân luôn có sự tôn kính và ngưỡng vọng linh thiêng. Với người Brâu, mái nhà rông vươn cao sừng sững ở vị trí trung tâm làng tượng trưng cho sức mạnh của cả làng, niềm tự hào về sự trù phú mà cộng đồng đã cùng nhau gây dựng.

4.2. Giá trị cố kết cộng đồng

Nhà rông truyền thống là không gian sinh hoạt chung, nơi diễn ra các cuộc họp của làng, nơi giải quyết các vấn đề quan trọng, và nơi truyền đạt kinh nghiệm sống. Trong ngôi nhà rông truyền thống diễn ra những cuộc hội họp của hội đồng già làng để bàn những việc đại sự liên quan đến cả cộng đồng, giải quyết những xích mích giữa các thành viên trong cộng đồng. Bên cạnh đó, nhà rông còn là địa điểm để người Brâu trình diễn chiêng tha, chiêng goong, hát dân ca đối đáp, múa xoang, qua đó mỗi thành viên trong cộng đồng được nâng cao đời sống tinh thần, tăng thêm năng lượng để hăng say lao động sản xuất.

Việc xây dựng và duy trì nhà rông truyền thống là công sức chung của cả cộng đồng từ góp sức, nguyên vật liệu, trí tuệ sáng tạo đến những vật phẩm nuôi thợ chính, đóng góp trong lễ ăn mừng nhà rông mới,... Từ quá trình làm chung đó, tình cảm cộng đồng trở nên bền chặt, tinh thần đoàn kết được thể hiện rõ nét. Nhà rông xưa là sản phẩm văn hóa chung của cộng đồng, từ chung làm, chung trách nhiệm bảo vệ đến chung nhau quản lý, sử dụng, qua đó, mỗi thành viên trong làng đều xây dựng lòng tin với làng, già làng và với những vị thần chung của làng. Bởi vậy, tính kỷ luật, trên dưới, già trẻ trong làng Brâu xưa rất rõ nét, sự tôn kính của các thành viên trong làng với vị già làng luôn được xem trọng.

Trong các lễ hội nông nghiệp truyền thống hay lễ kiêng làng, lễ cầu mưa, nhà rông là trung tâm của buổi lễ, nơi tụ họp, gắn kết mọi người trong làng. Tại đó, dân làng cùng chuẩn bị đồ cúng tế, mỗi người một việc, cùng hướng về già làng và cùng cầu khẩn những điều tốt lành cho cả làng, cho gia đình họ. Sau nghi thức đâm trâu của buổi lễ, thịt trâu được làm cỗ để cả làng liên hoan tại nhà rông, phần thịt trâu còn lại được chia đều cho từng thành viên mang về. Như vậy, cuộc sống từ xa xưa của người Brâu không thể thiếu ngôi nhà rông, bởi đây chính là không gian của những nghi lễ, lễ hội, giữ gìn những giá trị văn hóa cổ truyền và là nơi để những mạch nguồn văn hóa truyền thống được tiếp nối. Nhờ có không gian chung ấy mà tính cố kết cộng đồng của người Brâu luôn gắn kết bền chặt.

Như vậy nhà rông không chỉ là nơi dân làng tụ tập để tiến hành một số lễ thức tôn giáo tín ngưỡng hoặc chỉ để ăn uống vui chơi, mà nhà rông còn như sức mạnh vật chất gắn kết mọi quan hệ trong cộng đồng làng. Trong công trình về nhà rông của các dân tộc ở Bắc Tây Nguyên, nhà nghiên cứu Nguyễn Khắc Tụng cho rằng: “Nhà rông như một trung tâm cộng cảm”... “mọi người trong cộng đồng buôn làng đều tìm được ở nhà rông niềm vui chan hòa, cao thượng, vị tha. Mọi người tựa vào nhau để khắc phục thiên nhiên, đấu tranh xã hội để tồn tại mãi đến ngày nay và mai sau. Nhà rông sẽ mãi mãi là đỉnh cao của tinh thần đoàn kết, và mãi mãi là trung tâm cộng cảm của các buôn làng...” (Nguyễn Khắc Tụng, 1991: 148-149). Điều này được người Brâu lý giải, mỗi thành viên trong cộng đồng làng Brâu từ lúc sinh ra cho đến khi nhắm mắt xuôi tay đã có những mối quan hệ thông qua các sinh hoạt cộng đồng ở nhà rông. Nhà rông như một tiếng gọi đoàn kết, sợi dây kết nối tình nghĩa cộng đồng đã được hình thành từ lúc nào. Từ những việc to lớn như tiến hành các cuộc họp của hội đồng già làng và dân làng để quyết định công việc hệ trọng liên quan đến sản xuất, chiến tranh, xử lý vi phạm luật tục... đến những việc như diễn xướng và kể thần thoại của cộng đồng. Sau mùa thu hoạch lúa, trong những thời điểm nông nhàn vào những đêm trăng sáng dân làng tập trung bên bếp lửa bập bùng trong nhà rông hay ngoài sân nhà rông nghe các nghệ nhân diễn xướng, không chỉ bằng lời mà còn là những cử chỉ, điệu múa, tiếng đàn, tiếng hát...

4.3. Giá trị thẩm mỹ

Nhà rông gắn bó với lịch sử cư trú lâu đời của dân tộc Brâu, ngôi nhà này trong truyền thống hoàn toàn được tạo dựng bằng các nguyên vật liệu thảo mộc xung quanh địa bàn cư trú và bằng những công cụ thô sơ, nhưng nhờ óc sáng tạo và bàn tay tài khéo của các nghệ nhân dân gian, nhà rông luôn là một công trình kiến trúc bề thế, vững chãi và đẹp. Đó là một khối hình nổi bật, là điểm nhấn trong không gian làng, là một bộ phận quan trọng làm nên nét cảnh quan đặc trưng của làng Brâu. Nhà rông chứa đựng và biểu hiện những tri thức xây dựng và kỹ năng, kỹ xảo, óc thẩm mỹ... của người dân, từ đó trở thành nét độc đáo, sắc thái riêng của người Brâu trong đại gia đình các dân tộc ở Tây Nguyên.

Chính vì vậy, kiến trúc nhà rông của người Brâu mang giá trị thẩm mỹ độc đáo. Với hai tầng tám mái, tượng trưng cho sức mạnh của núi rừng, ý chí kiên định của con người, hệ thống cột vững chắc đảm bảo sự bền vững trước thiên nhiên khắc nghiệt, đồng thời chứa đựng ý nghĩa tâm linh về sự kết nối giữa trời và đất. Hoa văn hình học trên cột thiêng, hoa văn hình sóng nước trên mái được sáng tạo khéo léo. Những chi tiết này không chỉ để trang trí, mà còn truyền tải thông điệp của tổ tiên, nhắc nhở các thế hệ Brâu về cội nguồn và tình yêu với thiên nhiên, núi rừng.

Giá trị thẩm mỹ của nhà rông Brâu còn thể hiện ở sự đa dạng trong phong cách kiến trúc với ba kiểu dáng nhà rông trong lịch sử tộc người, là nguồn tài liệu khơi gợi ý tưởng cho các kiến trúc sư trong việc thiết kế ngôi nhà cộng đồng mang sắc thái dân gian. Ngôi nhà rông truyền thống của người Brâu mang những sắc thái riêng, phản ánh trình độ kỹ thuật, quan

niệm thẩm mỹ, thế giới quan, nhân sinh quan và các giá trị văn hóa, tín ngưỡng của dân tộc. Kiến trúc nhà rông cao, mái nhọn vươn lên trời là biểu tượng của khát vọng vươn lên và lòng kiêu hãnh của cộng đồng, là niềm tự hào cho các thế hệ người Brâu về một loại hình kiến trúc nhà rông độc đáo, khác biệt với các tộc người tại chỗ khác ở khu vực Tây Nguyên.

4.4. Giá trị giáo dục

Với chức năng đào tạo giáo dục thế hệ trẻ, nhà rông như một nhà tập thể của những người con trai chưa vợ, như một trường học của thanh niên. Khởi thủy nhà rông được xây dựng mang chức năng là nơi ngủ của thanh niên chưa vợ. Theo giải thích của người già, tập tục này hình thành nhằm những mục đích khác nhau như: đề phòng và tránh khả năng loạn luân có thể xảy ra giữa các thành viên của gia đình lớn cư trú trong ngôi nhà dài; tạo điều kiện cho thanh niên và đàn ông chưa vợ rèn luyện và học hỏi những kinh nghiệm sống và kinh nghiệm sản xuất để chuẩn bị cho việc lập gia đình; tiện cho việc tập luyện quân sự và dễ dàng tập trung chiến binh của làng trong việc phòng thủ và chiến đấu chống lại các cuộc tấn công từ bên ngoài.

Những bậc cao niên của làng Đắk Mế cho biết, tuổi thơ của họ lớn lên bên mái nhà rông, tại không gian ấy họ được rèn rũa và trưởng thành, nó giống như “trường học để trưởng thành của các nam thanh niên” (PVS, nam, sinh năm 1959, dân tộc Brâu) bởi đây là không gian thanh thiếu niên có thể theo cha, chú đến nhà rông để học đan lát, kỹ thuật làm nhà, cách săn bắt hoặc tự bảo vệ mình trước kẻ thù,... Đây cũng là nơi thanh niên được quan sát, lắng nghe những vụ xử phạt, trong mỗi lần như vậy, già làng luôn kèm theo những lời răn dạy cho các thành viên trong làng, đặc biệt là thế hệ trẻ. Các thanh niên nam Brâu còn được học nhạc cụ, diễn tấu cồng chiêng và nhà rông là nơi diễn tập, thực hành các điệu cồng chiêng, một di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại được UNESCO công nhận.

Người dân cho rằng, cuộc đời của các thanh niên nam trước đây thành công hay thất bại là do những ngày tháng sống và ngủ ở nhà rông. Học tập và sản xuất theo lối sống của cha ông, để hình thành nhân cách của một người đàn ông Brâu thực thụ. Khi một người thanh niên nam rời khỏi nhà rông, từ già bạn bè, tạ ơn già làng để theo vợ, sống cùng vợ nghĩa là người con trai kết thúc những năm tháng học tập ở nhà rông. Sau đó, anh ta trở lại nhà rông không còn như một người “học trò” nhỏ tới học mà là một thành viên của cộng đồng, bàn bạc tham gia mọi việc của làng, làm trách nhiệm giáo dục thế hệ trẻ kế tiếp, bảo vệ phong tục tập quán của cha ông, làm chủ nhà rông cùng với cộng đồng làng. Như vậy, với sự tồn tại của ngôi nhà rông truyền thống, vai trò giáo dục của các thế hệ người Brâu vẫn luôn được tiếp nối. Sự trao truyền những kiến thức trong lao động sản xuất, trong sinh hoạt văn hóa và trong phát triển nhân cách của thế hệ đi trước cho thế hệ trẻ Brâu mang lại nhiều giá trị quý báu cho cộng đồng. Những giá trị ấy rất cần được lưu giữ và phát huy trong cuộc sống hiện đại.

4.5. Giá trị lưu giữ văn hóa - lịch sử truyền thống của tộc người

Nhà rông vốn là một di sản văn hóa tộc người, bởi ngôi nhà ấy là sự sáng tạo của những nghệ nhân dân gian, là sản phẩm của tập thể cộng đồng. Nhà rông là hình ảnh thu nhỏ của các thành tố văn hóa truyền thống của làng, của một tộc người. Nó chiếm giữ vị trí quan trọng nhất trong tư duy và hiện thực đời sống sinh hoạt của tất cả các thành viên trong cộng đồng.

Trong xã hội cổ truyền, theo quan niệm của người Brâu, nhà rông càng to, đẹp, cao ráo thì càng chứng tỏ dân làng đó thịnh vượng. Sự giàu có còn thể hiện ở số lượng chiêng tha, ghè cổ và số lượng sừng trâu, sừng các con thú mà dân làng đi săn được treo ở bên trong nhà rông. Trong đời sống của người Brâu xưa, săn bắt, hái lượm là những công việc diễn ra hằng ngày, có từ ngàn đời nay. Khi săn bắt được thú to, quý, sau khi chia hết thịt, phần xương đầu, hàm, già làng thường đem treo lên các vị trí của nhà rông. Họ cho rằng, đó là những vật lưu niệm mà khi nhìn vào đó, người dân thấy lại được những chiến tích đi săn, niềm tự hào về

các chiến lợi phẩm mà họ đã giành được trong công cuộc lao động. Đó cũng có thể là vật kỷ niệm để lại từ các lễ đâm trâu trong các lễ hội cộng đồng. Bên cạnh ý nghĩa đó, những đồ vật để trong nhà rông còn thể hiện kỹ nghệ săn bắt tài giỏi của trai tráng trong làng, chứng tỏ làng đó giàu có cả về nhân lực, tài lực và trí lực.

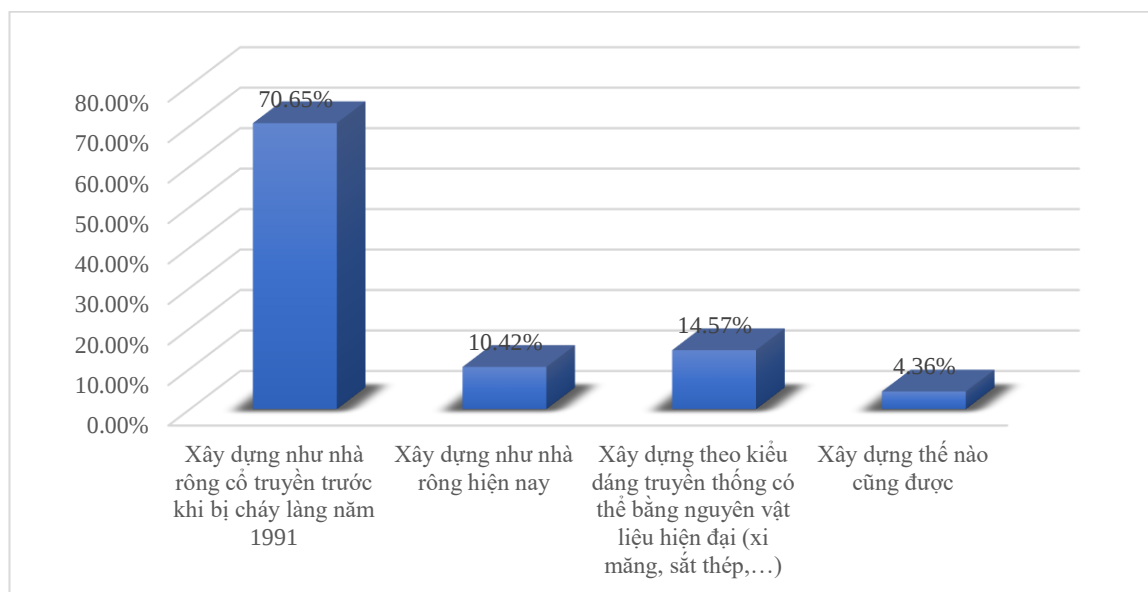
Các nhạc cụ truyền thống được cất giữ trong nhà rông như trống, đàn Klong pút, chiêng tha, chiêng goong,... càng nhiều càng thể hiện sự giàu có của làng. Đặc biệt khi có khách xa tới thăm, bao giờ khách cũng được mời ra nhà rông tham quan và nghỉ ngơi. Đó là lúc người Brâu thể hiện cho khách thấy những thành quả lao động, những chiến tích của các cuộc đi săn, sự sáng tạo trong đời sống tinh thần của cộng đồng mình với những người bên ngoài. Những giá trị đó được tích lũy qua thời gian và trở thành sản phẩm văn hóa của cộng đồng tộc người.

5. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của nhà rông truyền thống trong đời sống của người Brâu

5.1. Nhu cầu, nguyện vọng của người Brâu ở tỉnh Kon Tum về bảo tồn, phát huy giá trị nhà rông truyền thống trong bối cảnh hiện nay

Như đã trình bày ở phần trên, sau trận cháy làng năm 1991, ngôi nhà rông theo kiểu dáng *rông puếch* của người Brâu đã cháy rụi, sau đó, theo chủ trương của Nhà nước và chính quyền địa phương, người Brâu được bố trí lập làng mới định canh, định cư với tên gọi làng Đăk Mế cạnh đường huyện lộ Plei Càn - Pờ Y, từ năm 2005 đến nay trở thành Quốc lộ 40 chạy từ Plei Càn đi Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y. Khi định cư tại làng Đăk Mế, người Brâu được Nhà nước hỗ trợ dựng mới, tu sửa, nâng cấp nhà rông nhiều lần. Tuy nhiên, trong tâm thức của chủ thể văn hóa, những ngôi nhà rông đó chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân về một ngôi nhà chung của cộng đồng bởi đó là mô típ “nhà rông văn hóa” khác xa về kiểu dáng, chức năng và tính thiêng. Qua thực tế khảo sát người Brâu ở Đăk Mế bằng phiếu hỏi về nhu cầu, nguyện vọng đối với việc bảo tồn, phát huy giá trị nhà rông truyền thống của tộc người mình, chúng tôi đã thu được kết quả như sau:

Biểu đồ 1: Nhu cầu, nguyện vọng của người Brâu về việc xây dựng nhà rông truyền thống tại làng Đăk Mế hiện nay



Nguồn: Kết quả xử lý số liệu điều tra phiếu hỏi năm 2024

Biểu đồ 1 cho thấy, có đến 70,65% số người được hỏi mong muốn nhà rông của người Brâu hiện nay cần được dựng lại như nhà rông truyền thống trước khi nó bị cháy trong trận hỏa hoạn năm 1991. Số người được hỏi còn lại phân làm ba luồng ý kiến: 14,57% số người trả lời xây dựng theo kiểu dáng truyền thống, có thể dùng nguyên vật liệu hiện đại vì họ cho rằng giờ khan hiếm nguyên liệu gỗ, lồ ô, lá,...; 10,42% số người cho rằng xây dựng như nhà rông hiện nay cũng được, dạng nửa gỗ, nửa bê tông, mái ngói, tuy nhiên 95% trong số này mong muốn phải mang đúng kiểu dáng *rông puếch* như xưa, họ cho rằng kiểu dáng hiện tại là của người Lào, không phải của người Brâu; số còn lại, 4,36% cho rằng xây dựng như nào cũng được, bởi họ cho rằng: “mình muốn nhưng liệu chính quyền có theo ý mình hay ko mới quan trọng, thôi thì nhà nước cho thế nào dùng thế ấy” (Tư liệu PVS, nam, sinh năm 1985, dân tộc Brâu, làng Đắc Mế). Kết quả của những cuộc thảo luận nhóm về vấn đề này cho thấy, những người tham gia đều mong muốn làm theo đúng kiểu dáng và nguyên liệu thảo mộc, khi chúng tôi đưa ra ý kiến thảo luận về việc khan hiếm nguyên vật liệu thảo mộc hiện nay thì nhận được đa số chia sẻ rằng: “Nếu nhà nước hỗ trợ xây dựng thì việc này không khó, bởi nhà rông hiện tại do Nhà nước hỗ trợ xây dựng, tu sửa, trong đó phần lớn cũng là từ gỗ mua ở nơi khác về, chỉ có mái ngói và bậc thang bằng bê tông” (Tư liệu thảo luận nhóm nam nữ độ tuổi từ 30-45, tháng 5/2024).

Từ kết quả phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm và qua phác thảo mô hình, bóng dáng của các loại hình nhà rông cổ truyền đã dần hiển lộ, đặc biệt qua mô hình nhỏ về *rông puếch* mà già làng và các nghệ nhân Brâu đã dựng lại để tặng lưu niệm cho chúng tôi trong đợt khảo sát điền dã tại làng Đắc Mế năm 2024, cho biết ước muốn của người dân trong tương lai gần được thấy lại ngôi nhà rông theo đúng kiểu dáng *rông puếch* truyền thống ngay chính trong không gian của làng Đắc Mế hiện tại. Ngôi nhà cộng đồng ấy do người dân được tham gia bàn bạc và tái dựng, là nơi lưu giữ và truyền tải những giá trị văn hóa cộng đồng, vừa là không gian để những sinh hoạt văn hóa Brâu được tiếp nối.

Việc dựng lại nhà rông theo đúng kiểu dáng truyền thống của người dân là nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của người dân, vì nó là biểu tượng theo đúng bản sắc văn hóa Brâu và chưa đựng nhiều giá trị văn hóa sâu sắc. Để làm được điều này rất cần sự hỗ trợ của Nhà nước, chính quyền địa phương và chính cộng đồng nhằm tạo ra sự thống nhất, khơi dậy phong trào khôi phục nhà rông truyền thống đúng với bản sắc văn hóa của tộc người.

5.2. Một số giải pháp cần thiết đối với việc bảo tồn, phát huy giá trị nhà rông truyền thống của người Brâu ở tỉnh Kon Tum

Để bảo tồn và phát huy hiệu quả những giá trị tốt đẹp của ngôi nhà rông truyền thống trong đời sống cộng đồng dân tộc Brâu ở làng Đắc Mế hiện nay, tác giả bài viết xin được đề xuất một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, cần khẳng định vai trò nhà rông là “ngôi nhà chung” của cộng đồng làng, từ đó mọi hoạt động liên quan đến bảo tồn văn hóa nhà rông cần đảm bảo nguyên tắc trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống và tri thức dân gian của tộc người trong việc xây dựng, phục dựng, tu sửa, nâng cấp nhà rông. Thực hiện theo nguyên tắc này chúng ta không chỉ giữ gìn và phát huy được giá trị vật chất của nhà rông mà còn giữ gìn và phát huy được phần hồn và sức sống vốn có của nó trong lịch sử.

Thứ hai, với những đặc tính con người Brâu và nhu cầu của cộng đồng về một ngôi nhà rông truyền thống đã từng là niềm tự hào trong lịch sử, nếu có những chương trình, dự án hỗ trợ của Nhà nước hoặc các doanh nghiệp, cần nghiên cứu phục dựng một nhà rông theo đúng tri thức của cộng đồng, do cộng đồng thảo luận và tham gia thực hiện. Quá trình phục hồi nhà rông và tổ chức hoạt động tại nhà rông cần đặc biệt quan tâm thiết lập hệ thống “báu vật

nhân văn sống” - hệ thống những nghệ nhân có tài năng và những kỹ năng cần thiết để thực hiện những khía cạnh nào đó của việc xây dựng và tổ chức hoạt động của nhà rông nói riêng, của việc tiếp nối liên tục di sản văn hóa tộc người Brâu nói chung.

Thứ ba, ngành văn hóa cần nghiên cứu tổ chức các hoạt động văn hóa thích hợp tại nhà rông dựa trên những nhu cầu hợp lý về đời sống văn hóa tinh thần của dân làng để đảm bảo gìn giữ được tính thiêng của nhà rông trong đời sống cộng đồng. Bởi thực tiễn đã chỉ ra rằng, di sản văn hóa cổ truyền chỉ được bảo lưu và phát huy tác dụng một khi nó thực sự thích nghi với cuộc sống hiện đại, hòa quyện và trở thành một bộ phận không thể thiếu trong đời sống hiện nay. Bên cạnh đó, cơ quan có thẩm quyền cần xem xét tính khả thi và phê duyệt đề án làng văn hóa, du lịch cộng đồng Brâu mà Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi đã xây dựng từ năm 2020, đặc biệt chú trọng mô hình bảo tàng cộng đồng thông qua việc xây dựng nhà rông truyền thống ngay tại làng Đắc Mế bởi đây sẽ là không gian văn hóa truyền thống để cộng đồng tham gia bảo vệ và duy trì, tiếp nối bản sắc văn hóa tộc người. Trong bối cảnh biến đổi hàng ngày, làng văn hóa du lịch cộng đồng Brâu nếu được xây dựng sẽ là những bảo tàng sống về làng của người Brâu, về con người và văn hóa truyền thống. Cùng với phục hồi nhà rông truyền thống, sẽ phục hồi và đưa một số thành tố văn hoá Brâu trở lại với cuộc sống, vừa có ý nghĩa tôn trọng văn hoá truyền thống, vừa có thể kháng cự với các luồng văn hóa tiêu cực đang xâm nhập trong các buôn làng ở tỉnh Kon Tum.

6. Kết luận

Cùng với những loại hình di sản văn hóa khác, nhà rông truyền thống của người Brâu không chỉ là một công trình kiến trúc mà còn mang trong mình giá trị văn hóa, xã hội, và tâm linh to lớn. Nó là linh hồn của làng Brâu, nơi hội tụ và lan tỏa những giá trị cốt lõi của đời sống cộng đồng, góp phần làm nên sự đa dạng và phong phú của văn hóa tộc người. Nhà rông truyền thống của người Brâu hàm chứa nhiều giá trị văn hóa, lịch sử, thẩm mỹ, giáo dục, tâm linh quý báu, đặc biệt tính cổ kết trong các hoạt động văn hóa cổ truyền đã từng giúp cộng đồng vượt qua những giai đoạn lịch sử khó khăn.

Do những biến cố trong lịch sử tộc người và do sự biến đổi của điều kiện tự nhiên, xã hội, ngôi nhà rông hiện nay của người Brâu đã có sự khác xa về kiểu dáng, chức năng so với nhà rông truyền thống. Bởi vậy, nhu cầu, nguyện vọng dựng lại ngôi nhà rông theo đúng kiểu dáng truyền thống của đại đa số người Brâu đã trở thành những mong mỏi bức thiết, đặc biệt là của giới tinh hoa trong cộng đồng, để thế hệ trẻ hôm nay và mai sau có thể biết đến, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa tộc người. Để hiện thực hóa nguyện vọng của người dân Brâu, rất cần sự chung tay hỗ trợ của Nhà nước, của chính quyền địa phương và sự thống nhất cao từ cộng đồng trong công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa tộc người.

Tài liệu tham khảo

Lê Thị Hương, Nguyễn Thị Tám. (2024). Thực trạng biến đổi nhà rông của người Brâu ở tỉnh Kon Tum. *Tạp chí Dân tộc học*. Số 2.

Nguyễn Khắc Tụng (chủ biên, 1991). *Nhà rông các dân tộc Bắc Tây Nguyên*. Nxb. Khoa học xã hội.

Nguyễn Khắc Tụng. (1996). *Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam*, t.II. Nxb. Xây dựng.

Nguyễn Thị Tám. (2024). Biến đổi văn hóa tộc người Brâu ở vùng biên giới tỉnh Kon Tum hiện nay. *Báo cáo tổng hợp đề tài khoa học cấp Bộ (2023-2024)*. Tài liệu lưu tại thư viện Viện Dân tộc học.

Trần Thị Hồng Yến. (2024). Mấy vấn đề về người Brâu của Việt Nam trong quan hệ với đồng tộc ở Lào và Campuchia. *Tạp chí Dân tộc học*. Số 2.

Ủy ban nhân dân xã Pờ Y. (2023). *Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội dân tộc ít người Brâu trên địa bàn xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi*, tháng 12/2023.